

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:12/2024/HS-ST
Ngày 19-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Tuyên;

2. Bà Trương Thị Thu;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS, ngày 05/02/2024, đối với các bị cáo:

1. Mai Ngọc H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 01/12/1990, tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi đăng ký thường trú, chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Ma Văn P (đã chết) và bà Ma Thị T, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/11/2021 Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 07 tháng, chấp hành xong ngày 14/5/2023.

Nhân thân:

+ Ngày 10/02/2014, Công an huyện Chiêm Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, số tiền 350.000 đồng, chấp hành xong ngày 27/02/2014.

+ Ngày 12/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 06 tháng, chấp hành xong tháng 5/2020.

+ Ngày 08/9/2021, UBND xã T, huyện Chiêm Hóa ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã từ ngày 08/8/2021. Ngày 29/10/2021 UBND xã T, huyện Chiêm Hóa ban hành Quyết định số 40/QĐ-UBND v/v chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Ma Công D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/5/1994, tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi đăng ký thường trú, chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Ma Công H1, sinh năm 1969 và bà Ma Thị V, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 25/02/2022 Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, số tiền 1.500.000 đồng (Chưa chấp hành).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27/10/2023, Mai Ngọc H rủ Ma Công D cùng đi đến khu vực phố S, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang để tìm chất ma túy về sử dụng, D đồng ý. Sau đó H và D đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực Phố S, xã K, huyện B. H và D xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết, D hỏi “*Có hàng không, lấy cho 300.000 đồng*”, ý D hỏi người đàn ông có chất ma túy không, bán cho D 300.000 đồng, người đàn ông trả lời “*Có*” rồi đưa cho D 01 gói nhỏ (bên ngoài gói bằng giấy trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine), sau khi cầm gói Heroine D nói với H “*đưa cho ông kia 300.000 đồng*”, H lấy từ trong túi quần ra số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông đã bán Heroine cho D và H. Sau khi mua được Heroine D và H cùng sử dụng hết một phần bằng cách đốt hít vào cơ thể; số Heroine còn lại D cất giấu vào túi quần đang mặc rồi cùng H quay về đến khu vực thôn N, xã H, huyện Chiêm Hóa thì gặp tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ, nghi D và H có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu đến trụ sở UBND xã H, huyện Chiêm Hóa làm việc. Quá trình làm việc D tự giác giao nộp 01 gói Heroine có đặc điểm nêu trên. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ma Công D, Mai Ngọc H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng (lúc này khoảng 14 giờ 25 phút cùng ngày). Cùng ngày tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Ma Công D và Mai Ngọc H, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số: 1411/KL-KTHS ngày 31/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng: 0,150g (*không thấy một năm không gam*).

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSCH, ngày 30 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã truy tố: Các bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Ngọc H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/10/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma Công D từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Mai Ngọc H, Ma Công D tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong có chứa Heroine cùng bao gói còn lại sau giám định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Ngọc H và Ma Công D, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định; đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo Mai Ngọc H và Ma Công D, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo Bản án đối với các bị cáo theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, không có tình tiết mới. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định. Các bị cáo nhất trí luận tội, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D thành khẩn nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Ngày 27/10/2023, Mai Ngọc H, Ma Công D đã mua ma túy về sử dụng một phần, còn đang tàng trữ chưa sử dụng có khối lượng 0,150 gam (*không phải một năm không gam*), loại Heroine. Khối lượng Heroine các bị cáo tàng trữ nằm trong định lượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát truy tố Mai Ngọc H, Ma Công D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo đều là dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, tạo dư luận xấu tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác.

Bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D đều có 01 tiền sự, nhân thân xấu nên lần phạm tội này cần pH áp dụng mức hình phạt tù nghiêm minh trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo H, bị cáo D như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo Mai Ngọc H nhiều lần bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên cần áp dụng mức hình phạt tù cao hơn mức hình phạt của bị cáo D.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích vụ lợi, các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Đối với số Heroine thu giữ của các bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D đã được niêm phong là vật chứng vụ án, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Ngọc H, Ma Công D, Công an huyện Chiêm Hóa đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, nên không xem xét xử lý.

[8]. Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Mai Ngọc H, Ma Công D do không xác định được họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38, 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mai Ngọc H 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/10/2023.

Xử phạt bị cáo Ma Công D 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/10/2023.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số heroine đã thu giữ của Mai Ngọc H, Ma Công D, vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Mai Ngọc H, Ma Công D, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Ma Công D, Mai Ngọc H, giám định ngày 27/10/2023.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chiêm Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa ngày 01/02/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Mai Ngọc H, Ma Công D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tuấn Tú

